

Số: 88 /QĐ-HĐQL

Gia Lai, ngày 25 tháng 5 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ Phát triển đất tỉnh Gia Lai

### HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BTC ngày 01/01/2026 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Phát triển đất tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Quỹ Phát triển đất tỉnh tại Tờ trình số 04/TTr-QPTĐ ngày 18/5/2026 và ý kiến tham gia của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tại Phiếu lấy ý kiến ngày 15/5/2026.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ Phát triển đất tỉnh Gia Lai (gọi tắt là Quỹ).

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các thành viên Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh (b/c);
- CT, PCT HĐQT Quỹ;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ  
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Tuấn Thanh**



## QUY CHẾ

### Chi tiêu nội bộ của Quỹ Phát triển đất tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 88/QĐ-HĐQL ngày 25/5/2026 của Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển đất tỉnh Gia Lai)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng:

Quy chế này quy định nội dung, định mức và thủ tục thanh toán các khoản chi phí phát sinh trong nội bộ Quỹ Phát triển đất tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Quỹ).

2. Đối tượng áp dụng:

- Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát;
- Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ là Cơ quan điều hành (Ban điều hành) của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Gia Lai;
- Thư ký, giúp việc Hội đồng quản lý;
- Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

### Điều 2. Mục đích xây dựng quy chế

- Để chủ động trong công tác quản lý chi tiêu tài chính và đảm bảo các chế độ chi cho các hoạt động của Quỹ.
- Quản lý, sử dụng các nguồn thu, chi đúng mục đích, đúng đối tượng, hiệu quả và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Là căn cứ để quản lý, thanh toán các khoản chi tiêu của Quỹ và để các cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán theo quy định.

### Điều 3. Nguyên tắc chi tiêu

Quỹ thực hiện chế độ tài chính theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Giám đốc Quỹ hoặc người được Giám đốc ủy quyền là người phê duyệt tất cả các khoản chi tiêu của Quỹ.
- Các khoản chi phải có trong dự toán thu, chi hằng năm của Quỹ đã được Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt. Trường hợp phát sinh chi phí ngoài dự toán thu, chi tài chính hằng năm, căn cứ khả năng tài chính của Quỹ, Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể.

3. Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, chương trình kế hoạch, tính chất, đặc thù hoạt động của Quỹ.

4. Các khoản chi phải được sử dụng đúng mục đích, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả; đồng thời, phải có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lý, hợp lệ theo quy định của pháp luật và bảo đảm sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí của Quỹ.

#### **Điều 4. Các khoản thu, chi của Quỹ**

1. Các khoản thu gồm:

- a) Khoản thu từ chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ theo quy định.
- b) Lãi tiền gửi theo quy định của pháp luật.
- c) Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản chi gồm:

- a) Chi phí ủy thác quản lý Quỹ.
- b) Chi phụ cấp và các khoản chi khác cho Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát.
- c) Các khoản nộp ngân sách Nhà nước theo quy định pháp luật.
- d) Các khoản chi khác trực tiếp phục vụ cho hoạt động của Quỹ.

### **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Chi phí ủy thác quản lý Quỹ Phát triển đất**

1. Chi phí ủy thác quản lý Quỹ Phát triển đất thực hiện theo khoản 2 Điều 18 Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Phát triển đất tỉnh Gia Lai được ban hành tại Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai, bằng 50% các khoản thu của Quỹ.

2. Cuối năm, Quỹ xác định phí ủy thác phải trả, thông báo và lập thủ tục chi trả phí ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Gia Lai.

#### **Điều 6. Chi phụ cấp kiêm nhiệm cho Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát**

1. Mức chi phụ cấp kiêm nhiệm cho Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát thực hiện theo quy định của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Nguyên tắc chi trả

Việc chi trả phụ cấp kiêm nhiệm phải bảo đảm phù hợp với tình hình hoạt động, khả năng cân đối tài chính giữa doanh thu và chi phí hằng năm của Quỹ; được thực hiện trong phạm vi dự toán thu, chi hằng năm được Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt và tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 7. Chi các khoản nộp ngân sách nhà nước**

Chi nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 8. Các khoản chi khác trực tiếp phục vụ cho hoạt động của Quỹ**  
**như:** công tác phí, xăng xe ô tô, tiếp khách, tổ chức hội họp, hội nghị, tập huấn nghiệp vụ, mua văn phòng phẩm, bưu chính, mua phần mềm, thuê kiểm toán báo cáo tài chính, mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản... thực hiện theo quy định hiện hành của Trung ương và địa phương.

### **Điều 9. Phân phối các Quỹ**

Kết thúc năm tài chính, sau khi hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi, trích khấu hao tài sản cố định, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) được sử dụng theo trình tự như sau:

1. Trích lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: trích tối thiểu 25%;
2. Trích lập Quỹ khác theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu phát sinh);
3. Phần chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định được bổ sung vốn điều lệ của Quỹ.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 10. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, bất cập hoặc có những nội dung không phù hợp do có sự thay đổi về cơ chế chính sách, Giám đốc Quỹ kịp thời báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, điều chỉnh hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp./.